TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN HỒNG** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 54/2025/QĐST-HNGĐ	*Tân Hồng, ngày 06 tháng 5 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 289/2024/TLST-HNGĐ, ngày 02 tháng 12 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trương Thị Kim N, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Ấp T. xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Ấp T. xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyên ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 4 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 4 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trương Thị Kim N và anh Nguyễn Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Trương Thị Kim N và anh Nguyễn Văn T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Trương Thị Kim N được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên là Nguyễn Thị Kim C, sinh ngày 13/02/2013 và Nguyễn Tấn Đ, sinh ngày 10/8/2016 (hiện nay 02 cháu đang sống chung với chị N và 02 cháu đều có nguyện vọng sống chung với chị N).

Anh Nguyễn Văn T được quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Anh Nguyễn Văn T không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nươi dưỡng, giáo dục con chung thì chị Trương Thị Kim N có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm con của anh Nguyễn Văn T.

Về cấp dưỡng: Không có yêu cầu, cũng không tự nguyện cấp dưỡng.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về án phí dân sự sơ thẩm các đương sự thống nhất thỏa thuận:

Chị Trương Thị Kim N đồng ý nộp 150.000 đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm (Trong đó gồm: 75.000 đồng là tiền chị N đồng ý nộp và 75.000 đồng là tiền chị N tự nguyện nộp thay cho anh T) nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số: 0010419 ngày 02/12/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Hồng. Vậy, chị Trương Thị Kim N được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

Anh Nguyễn Văn T không phải nộp án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hồng;
- UBND xã Tân Phước;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Văn Cư